Chuong 8

VẤN ĐỀ GIA ĐÌNH TRONG THỜI KỲ QUÁ ĐỘ LÊN CHỦ NGHĨA XÃ HỘI





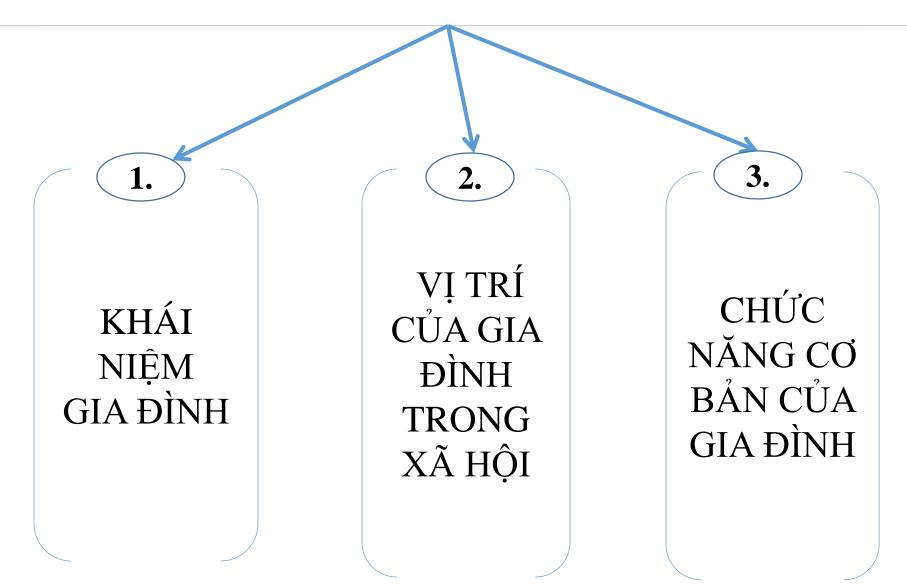
NỘI DUNG

I. KHÁI NIỆM, VỊ TRÍ VÀ CHỨC NĂNG CỦA GIA ĐÌNH

II. CƠ SỞ XÂY DỰNG GIA ĐÌNH TRONG THỜI KỲ QUÁ ĐỘ LÊN CHỦ NGHĨA XÃ HỘI

3. XÂY DỰNG GIA ĐÌNH VIỆT NAM TRONG THỜI KỲ QUÁ ĐỘ LÊN CHỦ NGHĨA XÃ HỘI

I. KHÁI NIỆM, VỊ TRÍ, CHỨC NĂNG CỦA GIA ĐÌNH



KHÁI NIỆM GIA ĐÌNH

Gia đình là một hình thức cộng đồng xã hội đặc biệt, được hình thành, duy trì và củng cố chủ yếu dựa trên cơ sở hôn nhân, quan hệ huyết thống và quan hệ nuôi dưỡng, cùng với những quy định về quyền và nghĩa vụ của các thành viên trong gia đình.





Các mối quan hệ cơ bản của gia đình



Quan hệ hôn nhân (vợ và chồng)

Quan hệ huyết thống (cha,mẹ và con cái....)

Quan hệ nuôi dưỡng (cha mẹ nuôi và con nuôi)

2. VỊ TRÍ CỦA GIA ĐÌNH TRONG XÃ HỘI

GIA ĐÌNH LÀ TẾ BÀO CỦA XÃ HỘI

GIA ĐÌNH LÀ TỔ ẨM, MANG LẠI CÁC GIÁ TRI HANH PHÚC, SỰ HÀI HÒA TRONG ĐỜI SỐNG CÁ NHÂN CỦA MỖI THÀNH VIÊN

GIA ĐÌNH LÀ CẦU NỐI GIỮA CÁ NHÂN VỚI XÃ HỘI

3. CHỨC NĂNG CƠ BẢN CỦA GIA ĐÌNH

Chức năng tái sản xuất ra con người

Chức năng nuôi dưỡng, giáo dục

Chức năng kinh tế và tổ chức tiêu dùng

Chức năng thỏa mãn nhu cầu tâm sinh lý, duy trì tình cảm gia đình

II. CƠ SỞ XÂY DỰNG GIA ĐÌNH TRONG THỜI KỲ QUÁ ĐỘ LÊN CHỦ NGHĨA XÃ HỘI

1. CƠ SỞ KINH TÉ -XÃ HỘI 2. CƠ SỞ CHÍNH TRỊ - XÃ HỘI

3. CƠ SỞ VĂN HÓA 4. CHẾ ĐỘ HÔN NHÂN TIẾN BỘ 1. CƠ SỞ KINH TẾ -XÃ HỘI Sự phát triển của lực lượng sản xuất và tương ứng với trình độ của lực lượng sản xuất là quan hệ sản xuất mới, mà cốt lõi là chế độ sở hữu xã hội về tư liệu sản xuất -> Nguồn gốc của chế độ người áp bức, bóc lột người, bất bình đẳng trong xã hội và gia đình dần được xóa bỏ, tạo cơ sở kinh tế cho việc xây dựng quan hệ bình đẳng và giải phóng phụ nữ...

2. CƠ SỞ CHÍNH TRỊ - XÃ HỘI

- Thiết lập chính quyền nhà nước của giai cấp công nhân và nhân dân lao động -> Lần đầu tiên, nhân dân lao động được thực hiện quyền lực không phân biệt nam và nữ.
- Nhà nước XHCN là công cụ thực hiện xóa bỏ những luật lệ cũ, lạc hậu đối với phụ nữ -> Giải phóng phụ nữ.
- Nhà nước XHCN ban hành phá luật liên quan đến gia đình, đặc biệt là Luật Hôn nhân và gia đình, các chính sách xã hội -> Đảm bảo sự bình đẳng giới...

3. CƠ SỞ VĂN HÓA

- Những giá trị văn hóa mới được xây dựng trên nền tảng hệ tư tưởng chính trị của giai cấp công nhân dần được xác lập, những phong tục cũ, lạc hậu dần bị loại bỏ là cơ sở xây dựng gia đình tiến bộ.
- Sự phát triển hệ thống giáo dục, đào tạo, khoa học công nghệ góp phần nâng cao trình độ dân trí, kiến thức khoa học... cung cấp cho các thành viên trong gia đình kiến thức mới, hình thành những giá trị, chuẩn mực mới, điều chỉnh các mối quan hệ gia đình.

4. CHẾ ĐỘ HÔN NHÂN TIẾN BỘ

- Hôn nhân tự nguyện (hôn nhân xuất phát từ tình yêu tất yếu dẫn đến hôn nhân tự nguyện). Hôn nhân tiến bộ là hôn nhân xuất phát từ tình yêu giữa nam và nữ, nó còn bao hàm cả quyền tự do ly hôn khi tình yêu không còn nữa.
- Hôn nhân một vợ, một chồng, vợ chồng bình đẳng (vợ và chồng đều có quyền lợi và nghĩa vụ ngang nhau về mọi vấn đề của gia đình...)
- Hôn nhân được đảm bảo về mặt pháp lý (thực hiện thủ tục pháp lý trong hôn nhân, ngăn chặn việc lợi dụng quyền tự do kết hôn, ly hôn để thỏa mãn nhu cầu không chính đáng...

III. XÂY DỰNG GIA ĐÌNH VIỆT NAM TRONG THỜI KỲ QUÁ ĐỘ LÊN CHỦ NGHĨA XÃ HỘI

NHỮNG YẾU TỐ TÁC ĐỘNG ĐẾN GIA ĐÌNH VIÊT NAM **TRONG** TKQĐ LÊN **CNXH**

2.
SỰ BIẾN
ĐỔI CỦA
GIA ĐÌNH
VIỆT NAM
TRONG
TKQĐ LÊN
CNXH

PHUONG HƯỚNG CƠ BẢN XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN GIA ĐÌNH VIỆT **NAM TRONG** TKQĐ LÊN **CNXH**

1. NHỮNG YẾU TỐ TÁC ĐỘNG ĐẾN GIA ĐÌNH VIỆT NAM TRONG THỜI KỲ QUÁ ĐỘ LÊN CHỦ NGHĨA XÃ HỘI

Sự phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa

Công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước

Xu thế toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế

Cách mạng khoa học và công nghệ hiện đại

Chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước về gia đình

2. SỰ BIẾN ĐỔI CỦA GIA ĐÌNH VIỆT NAM TRONG THỜI KỲ QUÁ ĐỘ LÊN CHỦ NGHĨA XÃ HỘI

BIẾN ĐỔI VỀ QUY MÔ, KẾT CẤU CỦA GIA ĐÌNH BIẾN ĐỔI TRONG THỰC HIỆN CÁC CHỨC NĂNG CỦA GIA ĐÌNH

BIÉN ĐỔI VỀ QUAN HỆ GIA ĐÌNH BIÉN ĐỔI VỀ QUY MÔ, KẾT CẦU CỦA GIA ĐÌNH

Thu nhỏ, số thành viên trong gia đình ít đi, chủ yếu là gia đình có hai thế hệ cùng sống chung BIẾN ĐỔI TRONG THỰC HIỆN CÁC CHỨC NĂNG CỦA GIA ĐÌNH Chức năng tái sản xuất ra con người -> Giảm số con, giảm nhu cầu nhất thiết phải có con trai...

Kinh tế và tổ chức tiêu dùng: Từ sản xuất tự cấp tự túc -> Sản xuất hàng hóa; đơn vị tiêu dùng

Giáo dục: Đầu tư tài chính của gia đình cho giáo dục con cái tăng lên; nội dung giáo dục đa dạng...

Thỏa mãn nhu cầu tâm, sinh lý, duy trì tình cảm gia đình: Yếu tố quyết định sự bền vững của gia đình...

BIÉN ĐỔI VỀ QUAN HỆ GIA ĐÌNH Quan hệ vợ chồng (mô hình người chủ gia đình đa dạng; tỷ lệ lý hôn tang, ngoại tình,...

Quan hệ giữa các thế hệ (mối quan hệ lỏng lẻo - hơn...)

Một số giá trị, chuẩn mực gia đình thay đổi

3. PHƯƠNG HƯỚNG CƠ BẢN XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN GIA ĐÌNH VIỆT NAM HIỆN NAY

- 1. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, nâng cao nhận thức của xã hội về xây dựng và phát triển gia đình Việt Nam
- 2. Đẩy mạnh phát triển kinh tế xã hội, nâng cao đời sống vật chất, kinh tế hộ gia đình
- 3. Kế thừa những giá trị của gia đình truyền thống, đồng thời tiếp thu những tiến bộ của nhân loại về gia đình trong xây dựng gia đình Việt Nam hiện nay
- 4. Tiếp tục phát triển và nâng cao chất lượng phong trào xây dựng gia đình văn hóa